TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Trung, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Tuấn A - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị Huyền T - sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 09/12/2016, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, sống không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tuấn A và chị T có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Cho đến nay, anh Tuấn A và chị T không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T thừa nhận có một con chung là Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 11/05/2017. Anh Tuấn A và chị T thống nhất giao cháu Tuấn K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi cháu K đủ tuổi trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T thỏa thuận chị T chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận giữa anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T.

- Về con chung: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T thừa nhận vợ chồng có một con chung là Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh ngày 11/05/2017. Anh Tuấn A và chị T thống nhất giao cháu Tuấn K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi cháu K đủ tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Tuấn A không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị T.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Tuấn A và chị Lê Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Lê Thị Huyền T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006765 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- UBND xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Văn Nam